TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 09/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Minh Đăng**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Đoàn Hữu Hoan**
2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Thuý**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thị Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/HSST ngày 02/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐST-HS ngày 24/8/2021, đối với bị cáo:

L H L, tên gọi khác "L H L", sinh năm: 1988, tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp B C, xã N Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: L V M, sinh năm 1955 và bà N T T (đã chết). Vợ tên: Đ U T T, sinh năm 1989. Tiền án: Ngày 29/3/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 12/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 15/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/5/2021, chuyển tạm giam ngày 20/5/2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Bắc *(Có mặt)*

- ***Người bị hại:*** Ông Ph Ng Th, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Thôn B Th, xã B Ph, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/5/2021, L H L được một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, tên thường gọi là D Pôn Pốt ở Campuchia gọi điện thoại giới thiệu người em của D ở Miền Trung chuyên đi lấy trộm tài sản cho L biết và đưa số điện thoại 0358.621.972 của người đàn ông này cho L. D dặn L là không hỏi bất cứ thông tin gì về người này và nói L cứ bắt xe khách Liên Hưng đi từ Tây Ninh đến khu vực nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân thuộc huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì gọi cho người này, L đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 17/5/2021, L bắt xe khách Liên Hưng để đi ra khu vực nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân. Khi lên xe, L sử dụng điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen (L không nhớ số điện thoại) gọi qua số 0358.621.972 cho người mà D giới thiệu thì L biết người này tên L C K, ngoài ra L không biết thông tin gì thêm về người này. Đến khoảng 04 giờ ngày 18/5/2021, L đến khu vực nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân và L gọi điện thoại cho K đến đón. Một lúc sau, K điều khiển xe mô tô biển số 79K1-055.31 đến chở L đi vào quán nước gần đó để L nghỉ ngơi. K nói với L khi nào đi *(ý nói đi lấy trộm tài sản)* thì K sẽ đến đón. Sau đó, K điều khiển xe mô tô 79K1-055.31 đi đâu không rõ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô 79K1-055.31 đến đón L đi lấy trộm tài sản. K nói L có nhiệm vụ điều khiển xe mô tô chở K và cất giữ tài sản lấy trộm được còn K là người sẽ trực tiếp lấy trộm tài sản. Hai người thống nhất số tài sản cả 2 lấy trộm được đến sáng ngày hôm sau sẽ chia sau. Lúc này, K đưa cho L các công cụ để phục vụ việc lấy trộm tài sản gồm: 02 cái kìm tay, 01 cái mỏ lết *(được quấn trong 01 cái áo mưa ni lông màu xanh trắng và để ở gác ba ga xe mô tô)*, 09 vam phá khóa xe máy các loại, 01 đoản khóa 02 đầu số 8 hình lục giác, 01 con dao bấm được L bỏ trong túi áo khoác của L. Sau đó, L điều khiển xe mô tô 79K1-055.31 chở K đi dọc đường Quốc lộ 1A theo hướng đi Nha Trang để tìm nơi nào có sơ hở thì lấy trộm tài sản. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà ông P N Th, trú tại thôn Ba Tháp, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc thì Kh nói L *"Dừng xe lại, chờ ở đây",* L dừng xe ở lề đường bên phải hướng Phan Rang đi Nha Trang và cách nhà ông T khoảng 50m để chờ K. Lúc này L tự hiểu là dừng xe chờ K để K đi vào nhà ông T lấy trộm tài sản. Khoảng 30 phút sau, K đi ra và đưa cho L 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro; 01 cái bóp (ví) da bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ đảng viên, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK đều mang tên P N T, 01 chiếc nhẫn màu vàng; 01 sợi dây chuyền màu vàng và số tiền 3.447.000 đồng để cho L cất giữ. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe chở K đi ra hướng Nha Trang để lấy trộm tài sản tiếp. Đi được khoảng 03km, K nói L quay xe lại chạy về hướng Phan Rang. Chạy được một đoạn đến khu vực nhà dân thuộc thôn Kiền Kiền 1, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc sát đường Quốc lộ 1A, K nói L dừng xe lại, còn K đi vào nhà dân khu vực gần đó để lấy trộm tài sản. Chờ K được khoảng 15 phút thì có lực lượng tuần tra Công an huyện Thuận Bắc đến kiểm tra phát hiện trên người và xe mô tô của L có nhiều công cụ và tài sản nghi vấn liên quan đến trộm cắp nên lực lượng tuần tra đã đưa L về trụ sở để làm việc còn K thì bỏ chạy. Tại cơ quan Điều tra công an huyện Thuận Bắc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi cùng với L C K lấy trộm tài sản tại nhà ông P N T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KLĐGTS ngày 25/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc, kết luận: Giá trị thực tế tại

thời điểm bị mất ngày 18/5/2021 của 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro, màu xám có ốp che hai mặt, màn hình cảm ứng là 456.718 đồng và 01 cái bóp (ví) da màu nâu kích thước (23,5 x 9,5)cm không còn giá trị sử dụng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà L H L chiếm đoạt được có giá trị là 3.903.718 đồng.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSTB ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố L H L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo L H L khai nhận ngày 18/5/2021, bị cáo cùng với một người tên L C K đã trộm cắp của ông P N T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro, màu xám có ốp che hai mặt, màn hình cảm ứng là 456.718 đồng và 01 cái bóp (ví) da màu nâu kích thước (23,5 x 9,5)cm không còn giá trị sử dụng, bên trong ví có một số giấy tờ và số tiền 3.447.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà L H L cùng với L C K chiếm đoạt được có giá trị là 3.903.718 đồng. Sau khi bị phát hiện cơ quan điều tra đã thu lại toàn bộ tài sản trả lại cho người bị hại.

Người bị hại trong quá trình tố tụng trình bày: Ông T xác định bị cáo L H L cùng với L C K đã chiếm đoạt tài sản của ông vào ngày 18/5/2021. Do đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội danh như trên và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Hải Lộc từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX quyết định về các Biện pháp tư pháp, án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng có nội dung cụ thể như sau: "*Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là trái pháp luật, rất hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt*".

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị L H L khai nhận vào ngày 18/5/2021, bị cáo cùng với một người tên L C K đã trộm cắp tài sản của ông P N T có tổng giá trị là 3.903.718 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan

điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, khẳng định cáo trạng 12/CT-VKSTB ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố L H L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 2 Điều 173 của BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bản chất lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp. Như vậy, bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" do thực hiện nhiều hành vi phạm tội, bị kết án trước đó chưa được xoá án tích và đã được xác định là "Tái phạm" nhưng lại phạm tội mới. Đây là một trong những tình tiết định khung của tội Trộm cắp tài sản. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 của BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt chỉ có giá trị 3.903.178 đồng và đã thu hồi trả lại cho người bị hại; Thành khẩn khai báo. Các tình tiết này được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Trong quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại cho ông P N Th là chủ sở hữu hợp pháp: 01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG J7 Pro, màu xám, có ốp che hai mặt, màn hình cảm ứng, 01 cái bóp (ví) da màu nâu kích thước (23,5 x 9,5)cm, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ đảng viên, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 85H1-027.73, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK và số tiền 3.447.000 đồng. Vì vậy, HĐXX không xét.

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và đã trả lại cho bị cáo L: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng do L không sử dụng điện thoại này để phục vụ việc trộm cắp tài sản. Do đó, HĐXX không xem xét.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen. Đây là phương tiện bị cáo L H L sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái kìm tay dài 31cm, mũi bằng, có cán màu đen đỏ, trên thân cán có hàng chữ MEANFAST; 01 cái kìm tay dài 30,5cm, mũi nhọn, có cán màu đen đỏ, trên thân cán có hàng chữ MEANFAST; 01 mỏ lết dài 40cm, màu trắng bạc, trên thân có hàng chữ số 300 x 36; 07 vam phá khóa 02 cạnh xe máy, mỗi cái dài 8,0cm có đuôi hình lục giác, lưỡi 02 cạnh dạng dẹp; 01 vam phá khóa 02 cạnh xe máy dài 7,2 cm có đuôi hình lục giác, lưỡi 02 cạnh dạng dẹp; 01 đoản 02 đầu số 8 hình lục giác dài 17cm, dạng chữ L, 01 vam 04 cạnh hai đầu dài 6.0cm; 01 dao bấm bằng kim loại dài 19,5cm, lưỡi có 01 cạnh sắc, mũi nhọn; 01 áo mưa dài 107cm, vai áo rộng 72cm, có mũ chụp và 02 ống tay dài, bên hông trái có vết rách dọc thân áo mưa dài 52cm. Vì đây là công cụ mà Lộc và Khanh chuẩn bị để thực hiện việc trộm cắp tài sản. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/7/2021 giữa Công an

huyện Thuận Bắc và Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thuận Bắc)

- Đối với sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dạng mắt xích dài 36,1cm, rộng 0,1cm, dày 0,01cm; gắn 01 mặt nạ hình trái tim bằng kim loại màu vàng dài 1,1cm, rộng 1,1cm; giữa mặt nạ có gắn 01 viên đá màu trắng hình tròn, đường kính 0,15cm, dày 0,1cm và chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, đường kính 1,8cm, dày 0,15cm, mặt trong có hàng chữ KIM HUỆ THẢO 1C 97% ĐT: 3857375. Cơ quan điều tra đã gửi thông báo truy tìm chủ sở hữu để xác định nguồn gốc nhưng đến nay vẫn chưa xác định được ai là chủ sở hữu của 02 tài sản này. Hiện sợi dây chuyền và chiếc nhẫn đang được gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Thuận Bắc, Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý sau. Do đó, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

- Đối với xe mô tô biển số 79K1-055.31, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter 150, màu sơn xám cam qua điều tra xác định là tang vật của vụ án hình sự *"Trộm cắp tài sản"* xảy ra tại thôn Liên Hòa, xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 17 tháng 5 năm 2021 nên đã bàn giao xe mô tô biển số 79K1-055.31 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Sơn xử lý theo thẩm quyền. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông P N T đã nhận lại đủ tài sản bị mất, không có yêu cầu Lê Hải Lộc bồi thường gì về dân sự. Vì vậy, HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Do bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo L H L phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo L H L 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021 (ngày bắt tạm giữ).

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái kìm tay dài 31cm, mũi bằng, có cán màu đen đỏ, trên thân cán có hàng chữ MEANFAST; 01 cái kìm tay dài 30,5cm, mũi nhọn, có cán màu đen đỏ, trên thân cán có hàng chữ MEANFAST; 01 mỏ lết dài 40cm, màu trắng bạc, trên thân có hàng chữ số 300 x 36; 07 vam phá khóa 02 cạnh xe máy, mỗi cái dài 8.0cm có đuôi hình lục giác, lưỡi 02 cạnh dạng dẹp; 01 vam phá khóa 02 cạnh xe máy dài 7,2cm có đuôi hình lục giác, lưỡi 02 cạnh dạng dẹp; 01 đoản 02 đầu số 8 hình lục giác dài 17cm, dạng chữ L, 01 vam 04 cạnh hai đầu dài 6.0cm; 01 dao bấm bằng kim loại dài 19,5cm, lưỡi có 01 cạnh sắc, mũi nhọn; 01 áo mưa dài 107cm, vai áo rộng 72cm, có mũ chụp và 02 ống tay dài, bên hông trái có vết rách dọc thân áo mưa dài 52cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/7/2021 giữa Công an huyện Thuận Bắc và Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thuận Bắc)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án.

Bị cáo L H L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/9/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tỉnh NT;
- VKSND huyện TB;
- Công an huyện TB (02 bản);
- Các bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện TB, THA phạt tù;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Minh Đăng